

Số: 08/2020/QĐST-DS

Quận Lê Chân, ngày 21 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV; địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, Hà Nội; người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thùy L, sinh năm 1984, ông Ngô Văn P, sinh năm 1981; cùng cư trú: Số 16A/119 T, phường Đ, quận H, Hải Phòng (theo văn bản uỷ quyền số 43/2019/UQ-CT ngày 10 tháng 9 năm 2019 của ông Ngô Chí D - Chủ tịch hội đồng quản trị và văn bản uỷ quyền số 86/2019/UQ-VPB ngày 31 tháng 12 năm 2019 của ông Huỳnh C H- Trưởng phòng Thu hồi nợ qua điện thoại tại Trung tâm Thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng - Ngân hàng TMCP Việt Nam TV).

Bị đơn: Anh Bùi Quang C, sinh năm 1993; đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 5/6/25/229 H, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 46/87/52 M, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Tính đến ngày 13/7/2020 anh Bùi Quang C còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV số tiền là 14.984.000đồng (mười bốn triệu, chín trăm tám mươi tư nghìn đồng) trong đó nợ gốc 7.972.852 đồng (bảy triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn, tám trăm năm mươi hai đồng) và nợ lãi là 7.011.148 đồng (bảy triệu, không trăm mười một nghìn, một trăm bốn tám đồng) theo Hợp

đồng tín dụng số 20140717-133016-0006 ngày 05 tháng 7 năm 2014.

Về phương thức thanh toán: Bắt đầu từ tháng 8 năm 2020 đến tháng 10 năm 2020, mỗi tháng anh Bùi Quang C sẽ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV số tiền nợ gốc là 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng, chậm nhất vào ngày 26 hàng tháng.

Ngày 26/11/2020 anh C sẽ trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại là 1.972.852 đồng (một triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm năm mươi hai đồng).

Khi anh C thanh toán đầy đủ khoản nợ gốc theo cam kết thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV miễn toàn bộ số tiền nợ lãi là 7.011.148 đồng (bảy triệu, không trăm mười một nghìn, một trăm bốn tám đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 20140717-133016-0006 ngày 05 tháng 7 năm 2014 cho anh C.

Trường hợp anh C vi phạm thỏa thuận của hai bên về thời hạn thanh toán số tiền nợ gốc thì anh C phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi còn lại theo Hợp đồng tín dụng số 20140717-133016-0006 ngày 05 tháng 7 năm 2014 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc từ sau ngày hòa giải cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Ông Bùi Quang C nộp cả 375.000đ (ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 423.000 đồng (bốn trăm hai mươi ba nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0013905 ngày 04 tháng 5 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến